

**NGHỊ QUYẾT
CỦA UỶ BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Về chức năng, nhiệm vụ của Ban Công tác đại biểu

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;

Căn cứ Luật tổ chức Quốc hội đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 83/2007/QH11;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 26/NQ/2004-UBTVQH11;

Xét Tờ trình số 286 ngày 17 tháng 12 năm 2007 của Trưởng ban Công tác đại biểu;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ của Ban Công tác đại biểu

Ban Công tác đại biểu là cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội; có trách nhiệm giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội về công tác đại biểu, tổ chức bộ máy và nhân sự thuộc thẩm quyền của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Công tác đại biểu

1. *Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội:* Ban công tác đại biểu phối hợp với cơ quan, tổ chức hữu quan giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội thành lập Hội đồng bầu cử, ấn định, công bố ngày bầu cử, số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử, số đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử; phối hợp với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quy định cụ thể về việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử; dự kiến và điều chỉnh về cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu Quốc hội được bầu của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở trung ương và địa phương; phân bổ người do các cơ quan trung ương giới thiệu về ứng cử ở địa phương; kiểm

tra, giám sát việc bầu cử; xem xét khiếu nại, tố cáo về bầu cử; quyết định việc bầu cử bổ sung.

2. *Đối với đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội:* Ban công tác đại biểu phối hợp với Văn phòng Quốc hội và các cơ quan, tổ chức hữu quan giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội hướng dẫn hoạt động của đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội; giữ mối liên hệ với các đại biểu Quốc hội, quy định cụ thể về tổ chức và hoạt động của Văn phòng phục vụ Đoàn đại biểu Quốc hội và phân bổ kinh phí hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, quyết định việc chuyển sinh hoạt của đại biểu Quốc hội; tiếp nhận chất vấn của đại biểu Quốc hội trong thời gian giữa hai kỳ họp Quốc hội để chuyển đến cơ quan hoặc người bị chất vấn và quyết định thời hạn, hình thức trả lời chất vấn; phối hợp với Đoàn Thư ký kỳ họp chuẩn bị dự kiến danh sách những người có trách nhiệm trả lời chất vấn tại kỳ họp Quốc hội; theo dõi, tổng hợp và đôn đốc việc thực hiện lời hứa đối với chất vấn của đại biểu Quốc hội của người đứng đầu các cơ quan nhà nước chịu trách nhiệm trước Quốc hội trong khi trả lời chất vấn; tổ chức việc trao đổi kinh nghiệm, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hoạt động của đại biểu dân cử; phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét các vấn đề liên quan đến việc bắt giam, khám xét, truy tố, cách chức, buộc thôi việc, tạm đình chỉ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đối với đại biểu Quốc hội; xem xét, xử lý khiếu nại, tố cáo liên quan đến đại biểu Quốc hội; giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục trình Quốc hội miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Quốc hội.

3. *Về chế độ, chính sách đối với đại biểu Quốc hội và cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban thường vụ Quốc hội:* Ban công tác đại biểu phối hợp với Văn phòng Quốc hội và các cơ quan hữu quan trong việc chuẩn bị các văn bản về lương và các chế độ khác của đại biểu Quốc hội chuyên trách trình Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành; giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với đại biểu Quốc hội và cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

4. *Đối với công tác nhân sự:* Ban công tác đại biểu giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội làm đầu mối phối hợp với Chủ tịch Hội đồng dân tộc, Chủ nhiệm các Ủy ban, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và Trưởng các Ban của Ủy ban thường vụ Quốc hội trong việc đề xuất với Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội về kế hoạch quy hoạch nguồn nhân sự cho các cơ quan của Quốc hội và đại biểu Quốc hội chuyên trách theo phân cấp quản lý cán bộ; giúp Ủy ban thẩm tra tư cách đại biểu Quốc hội thẩm tra tư cách đại biểu Quốc hội của những người trúng cử; phối

hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan có thẩm quyền ở trung ương và địa phương giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động của đại biểu Quốc hội chuyên trách; giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục trong việc bổ nhiệm, điều động, cách chức cán bộ thuộc thẩm quyền của Ủy ban thường vụ Quốc hội; tổ chức quản lý hồ sơ và các tài liệu liên quan đến đại biểu Quốc hội và cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban thường vụ Quốc hội theo phân cấp quản lý cán bộ.

5. *Đối với công tác tổ chức bộ máy và nhân sự cấp cao:* Ban công tác đại biểu giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục trình Quốc hội phê chuẩn cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước; trình tự, thủ tục bầu, phê chuẩn, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn; tiếp nhận kiến nghị của đại biểu Quốc hội, của Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội về việc bổ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn, phê chuẩn kết quả bầu Trưởng đoàn, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội; giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục trong việc thành lập, giải thể các cơ quan thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

6. *Đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân:* Ban công tác đại biểu phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội trong việc ấn định, công bố ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, giám sát việc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, quyết định hủy bỏ cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị bầu cử có vi phạm pháp luật nghiêm trọng và quyết định ngày bầu cử lại ở đơn vị bầu cử đó, quyết định việc bầu cử bổ sung và công bố ngày bầu cử bổ sung đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, giám sát, hướng dẫn hoạt động của Hội đồng nhân dân; phê chuẩn kết quả bầu các chức danh Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định giải tán Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong trường hợp Hội đồng nhân dân đó làm thiệt hại nghiêm trọng đến lợi ích của nhân dân, phê chuẩn Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về việc giải tán Hội đồng nhân dân cấp dưới trực tiếp, quy định chế độ, sinh hoạt phí của đại biểu Hội đồng nhân dân; gửi những tài liệu cần thiết cho Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, giữ mối liên hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, tổ chức Hội nghị về hoạt động Hội đồng nhân dân.

7. *Đối với hoạt động giám sát:* Ban công tác đại biểu kiến nghị với Ủy ban thường vụ Quốc hội về chương trình giám sát của Quốc hội, chương trình giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội; đề nghị thành lập đoàn giám sát, đoàn công tác của

Ủy ban thường vụ Quốc hội về địa phương xem xét các vấn đề mà đại biểu Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội kiến nghị.

8. Thực hiện những nhiệm vụ khác do Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và chế độ làm việc của Ban Công tác đại biểu

1. Về tổ chức bộ máy.

Lãnh đạo Ban Công tác đại biểu gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban do Ủy ban thường vụ Quốc hội bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

Bộ máy giúp việc Ban Công tác đại biểu gồm Vụ Công tác đại biểu và Trung tâm bồi dưỡng đại biểu dân cử. Biên chế của bộ máy giúp việc Ban Công tác đại biểu do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định.

Việc tuyển chọn cán bộ, công chức, bổ nhiệm, cách chức lãnh đạo thuộc bộ máy giúp việc của Ban Công tác đại biểu do Trưởng ban Công tác đại biểu phối hợp và thống nhất với Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội quyết định; Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội ra quyết định. Trưởng ban Công tác đại biểu phối hợp và thống nhất với Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội trong công tác quản lý và thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức thuộc bộ máy giúp việc của Ban Công tác đại biểu.

2. Về chế độ làm việc:

Ban Công tác đại biểu làm việc theo chế độ thủ trưởng. Trưởng ban Công tác đại biểu chịu trách nhiệm trước Ủy ban thường vụ Quốc hội và Chủ tịch Quốc hội. Các Phó Trưởng ban giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban. Khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy, Ban Công tác đại biểu xây dựng Quy chế làm việc, quy trình công tác bảo đảm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban Công tác đại biểu

1. Tổ chức và điều hành hoạt động của Ban theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Chịu sự chỉ đạo của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội; giữ mối liên hệ với Thường trực Hội đồng dân tộc, Thường trực Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, các Ban của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và các cơ quan, tổ chức hữu quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban.

3. Quyết định việc sử dụng kinh phí đã được phân bổ của Ban.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội giao.

Điều 5. Các điều kiện bảo đảm cho hoạt động của Ban Công tác đại biểu

Ban Công tác đại biểu có con dấu riêng theo quy định của Nhà nước.

Kinh phí hoạt động của Ban Công tác đại biểu là một khoản trong kinh phí hoạt động của Quốc hội. Cơ sở vật chất và các điều kiện hoạt động của Ban Công tác đại biểu do Văn phòng Quốc hội bảo đảm.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 368/NQ-UBTVQH11 ngày 17 tháng 03 năm 2003 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá XI và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng ban Công tác đại biểu, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, cơ quan, tổ chức có liên quan theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Hà Nội, ngày ~~31~~ tháng 01 năm 2008

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
Chủ tịch



Nguyễn Phú Trọng